TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH NHAI** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2021/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 17 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2021/HNGĐ - ST ngày 19 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Lò Văn Đ – Sinh năm 1992**

Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: **Chị Lò Thị C – Sinh năm 2000**

Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Bản K, xã P, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Lò Văn Đ** và Chị **Lò Thị C.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lò Văn Đ và chị Lò Thị C thống nhất giao con chung là cháu Lò Minh T sinh ngày 12/12/2019 cho bố là anh Lò Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chấp nhận việc anh Đ không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con cùng.

Chị Lò Thị C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Lò Văn Đ tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2019/0000565 ngày 19/02/2021 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Anh Đ được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh (01);
- Viện kiểm sát nhân dân (02);
- Chi cục THA huyện (01);
- UBND xã P (01);
- Lưu hồ sơ vụ án(01).

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh